

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 50/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**  
**KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Hà Giang;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh; Ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang;

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thảo luận và nhất trí,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức; kinh tế trong nước và của tỉnh còn nhiều khó khăn, nhưng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, đổi mới mạnh mẽ, năng động, sáng tạo, quyết liệt và đồng bộ các giải pháp đề ra từ đầu năm; cùng với sự nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân các dân tộc trong tỉnh nên kinh tế của tỉnh duy trì tăng trưởng khá. Các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh năm 2016 đề ra cơ bản đã hoàn thành, trong đó có nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch. Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) đạt 6,5% so với năm 2015 (tăng 1,15% so với năm 2015). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Tổng sản phẩm bình quân đầu người 20,5 triệu đồng (tăng 6,8% so với năm 2015); thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.786 tỷ đồng (tăng 11,8%); sản xuất công nghiệp đã phục hồi, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 6,4%, giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu tăng 475%; Thu hút đầu tư có nhiều khởi sắc, cải cách hành chính có chuyển biến tích cực; sự liên kết giữa doanh nghiệp, nông dân và nhà khoa học có bước phát triển mới. Văn hoá, xã hội có nhiều tiến bộ, có tính đột phá và khởi sắc, nhất là phát triển du lịch, phát huy các giá trị văn hóa truyền



thống các dân tộc; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp xúc cử tri được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, công tác đối ngoại tiếp tục được mở rộng và đạt nhiều kết quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được còn nhiều khó khăn, hạn chế như: Kinh tế phát triển vẫn ở mức thấp và không đạt chỉ tiêu đề ra, cân đối ngân sách khó khăn, nợ xây dựng cơ bản còn lớn; cơ cấu kinh tế nông thôn chuyển dịch chưa rõ nét, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún. Sản xuất công nghiệp phục hồi chậm, thị trường tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn. Cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu; phòng, chống tham nhũng, lãng phí triển khai còn lúng túng; chưa có giải pháp hữu hiệu hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần; tình trạng tảo hôn, sinh con thứ ba vẫn còn khá cao. Công tác đào tạo nghề chưa phù hợp với nhu cầu xã hội, hạ tầng du lịch chưa đáp ứng với sự gia tăng về số lượng du khách, chưa có nhiều sản phẩm mang thương hiệu Hà Giang; Một số vấn đề về an ninh trật tự, an ninh nông thôn như tự tử, phạm pháp hình sự còn diễn biến phức tạp, tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao. Kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính và trong xã hội còn chưa nghiêm. Năng lực, phẩm chất của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu. Sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế còn chậm. Phối hợp giữa các sở ngành, địa phương thiếu chặt chẽ.

## II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2017

### 1. Mục tiêu tổng quát:

a) Đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế một cách hợp lý trên cơ sở tái cơ cấu kinh tế, gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp.

b) Tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc thực hiện *hai khâu đột phá và năm chương trình trọng tâm* mà Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh đã đề ra. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát triển và nâng cao chất lượng văn hoá, thể thao và du lịch; đảm bảo an sinh xã hội. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của nhân dân. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

#### a) Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm 7%;
- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp, thủy sản 32,1%; công nghiệp - xây dựng 24,4%; thương mại - dịch vụ 43,5%;
- Tổng sản phẩm bình quân đầu người 22,2 triệu đồng;
- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế đạt 4.798 tỷ đồng;
- Tổng giá trị hàng hóa xuất - nhập khẩu qua cửa khẩu đạt trên 500 triệu USD;
- Tổng sản lượng lương thực đạt 39,86 vạn tấn;



- Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân/ha đất canh tác 43 triệu đồng;
- Thu ngân sách trên địa bàn 1.936 tỷ đồng.

*b) Về xã hội - môi trường:*

- Tỷ lệ huy động học sinh 6 đến 14 tuổi đến trường đạt trên 98,7%;
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1,54%;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giảm 4,2%;
- Lao động qua đào tạo đạt 49,3%;
- Tạo việc làm mới cho khoảng 16.200 lao động;
- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch 90,5%;
- Dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh 76,9%;
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 55,3%; có thêm 7 xã đạt tiêu chí nông thôn mới<sup>1</sup>.

*c) Về quốc phòng - an ninh:* Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt trên 90%.

*(Có Phụ lục các chỉ tiêu kèm theo Nghị quyết này)*

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Thực hiện có hiệu quả hai khâu đột phá:**

a) Đột phá về nâng cao chất lượng công vụ và xây dựng chính sách, vận dụng cơ chế, đưa chính sách vào cuộc sống cho phát triển nhanh và bền vững, xây dựng, ban hành chính sách cho phát triển được liệu và lâm nghiệp.

b) Đột phá về ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất; xây dựng trang Web liên kết vùng quảng bá du lịch và các sản phẩm thế mạnh của tỉnh gắn với xúc tiến đầu tư; sản xuất nông nghiệp sạch, trong quản lý nhà hàng, khách sạn. Nâng cao chất lượng sản phẩm dược liệu của các Doanh nghiệp, Hợp tác xã; hoàn thiện hệ thống sản phẩm dược liệu mang thương hiệu Hà Giang; đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp; triển khai Chương trình hỗ trợ Doanh nghiệp về lĩnh vực khoa học và công nghệ (*Hỗ trợ các dự án khởi nghiệp, dự án đổi mới sáng tạo và dự án ương tạo, hình thành doanh nghiệp khoa học công nghệ*).

#### **2. Tập trung triển khai 5 chương trình trọng tâm:**

a) Tổ chức nhân rộng mô hình hợp tác xã có hiệu quả; tái cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp theo hướng phát triển kinh tế lâm nghiệp; nâng cao chất lượng các công trình xây dựng trong chương trình xây dựng Nông thôn mới tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tập trung triển khai.

b) Triển khai hoàn thiện Đề án xây dựng Trung tâm bảo tồn và phát triển cây dược liệu

c) Tiến hành khảo sát xây dựng Đề án “*làng nghề sản phẩm du lịch*”. Triển khai thực hiện Đề án “*Làng văn hóa du lịch cộng đồng dân tộc Mông*” thôn Pả Vi Hạ, xã Pả Vi, huyện Mèo Vạc

d) Thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng lõi mở Lũng Làn – Lộng Bình (mốc 504); hoàn thiện hạ tầng cửa khẩu Xín Mần – Đô Long.

<sup>1</sup> Xã Tiên Yên, Tân Bắc – Quang Bình; Tân Quang – Bắc Quang; Phú Lũng – Yên Minh; Nậm Ty- Hoàng Su Phì; Phú Linh, Đạo Đức – Vị Xuyên.



đ) Hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với hợp tác quốc tế và giải quyết việc làm của Trường Cao đẳng nghề tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020.

### **3. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm tăng trưởng hợp lý:**

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và phát triển bền vững gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Thành lập quỹ khởi nghiệp, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình khởi nghiệp, khuyến khích phát triển các doanh nghiệp sử dụng đầu vào là các sản phẩm nông lâm sản.

b) Tập trung chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm<sup>2</sup>; khởi công xây dựng cầu Yên Biên - thành phố Hà Giang; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trung ương sớm đầu tư tuyến đường Quốc lộ trên địa bàn Tỉnh<sup>3</sup>. Chủ động, tích cực làm việc với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, cấp bách, các chủ trương, kết luận của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ đối với Hà Giang<sup>4</sup>. Chủ động kết nối, làm việc với Tỉnh Tuyên Quang để sớm triển khai các chương trình liên kết vùng<sup>5</sup>; triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ 01 triệu tấn xi măng để đầu tư hạ tầng nông thôn và xây dựng nông thôn mới theo cơ chế Nhà nước và nhân dân cùng làm; sơ kết đánh giá một số chương trình thực hiện thí điểm<sup>6</sup>.v.v.

c) Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả đầu tư công; tiếp tục rà soát, cắt giảm, giãn hoãn các công trình xây dựng cơ bản chưa thật sự cấp thiết. Nâng cao năng lực của các Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý đầu tư công. Vận dụng linh hoạt trong đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP). Rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị nhằm tạo quỹ đất sạch để mời gọi, thu hút đầu tư. Cân đối và bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, kinh tế biên mậu và phát triển du lịch.

<sup>2</sup> Công trình Trụ sở làm việc Ngân hàng Viettinbank Hà Giang; Dự án khách sạn 4 sao (Nhà khách Yên Biên cũ); Dự án Khu dân cư đô thị mới Phương Thiện, thành phố Hà Giang; Dự án cụm các công trình tâm linh xã Lũng Cú huyện Đồng Văn; Quy hoạch chợ tỉnh Khâu Vai, huyện Mèo Vạc; Dự án tái định cư mở rộng khu công nghiệp Bình Vàng, huyện Vị Xuyên (giai đoạn II); Dự án bảo tồn Phố cổ Đồng Văn; Dự án chợ biên giới Nà La, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên; Trung tâm thương mại, nhà phố của Tập đoàn Vincom...Dự án nâng cấp và mở rộng Nghĩa trang Vị Xuyên; Đường giao thông liên kết các vùng phát triển kinh tế xã hội phía đông tỉnh Hà Giang, giáp danh các tỉnh Tuyên Quang và Cao Bằng và các dự án kiên cố hóa trường, lớp học mầm non, tiểu học theo đề án của Bộ Giáo dục – đào tạo

<sup>3</sup> QL 4C và Quốc lộ 34; Đường QL 2 Hà Giang nối với đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai; đẩy nhanh tiến độ thi công Quốc lộ 279 đoạn Việt Vinh - Nghĩa Đô và đường tránh thị trấn Yên Minh QL4C.

<sup>4</sup> Dự án Ứng dụng, đổi mới công nghệ phát triển Bò vàng Cao nguyên đá; Đề án phát triển dược liệu; các quy hoạch phát triển du lịch, dịch vụ; xây dựng Đề án thành lập Trung tâm tiếp công dân.

<sup>5</sup> Liên kết, xây dựng phát triển các tua, tuyến du lịch giữa hai tỉnh; liên kết, hợp tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm xi măng Tuyên Quang; liên kết đào tạo nguồn nhân lực thông qua Trường Đại học Tân Trào và Trường Cao đẳng nghề Hà Giang; thống nhất đề nghị Chính phủ cho chủ trương thu hút đầu tư thực hiện dự án “Mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 2 đoạn từ Tuyên Quang đi Hà Giang thành Đường Tốc độ cao.

<sup>6</sup> Sơ kết giai đoạn một thực hiện Đề án cơ chế đặc thù xã phát triển toàn diện, sơ kết 01 năm thực hiện các nội dung phân cấp, ủy quyền và cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng động lực của tỉnh.



d) Hoàn thành và công bố Quy hoạch, tổ chức xúc tiến đầu tư các dự án trọng điểm trong Quy hoạch phát triển du lịch Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn và thành phố Hà Giang do Tập đoàn Mc Kinsey lập. Tập trung quy hoạch, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch tạo quỹ đất sạch thu hút các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích. Sơ kết, đánh giá Nghị quyết của Tỉnh ủy về tổ chức lại sản xuất cho nông dân, hoạt động của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp Bắc Quang, các mô hình trong sản xuất nông lâm nghiệp để nhân rộng. Chú trọng phát triển diện tích chè theo tiêu chuẩn Gap, diện tích cam, quýt theo tiêu chuẩn Vietgap gắn với bảo vệ thương hiệu, phát triển đàn bò, ong mật ở các huyện vùng cao. Thực hiện cơ chế đặt hàng, mua sản phẩm đầu ra của các đề tài khoa học, công nghệ có khả năng ứng dụng cao vào thực tiễn; tập trung xây dựng các sản phẩm đặc sản mang thương hiệu Hà Giang. Tăng cường bảo vệ rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, chăm sóc rừng trồng mới, rà soát lại diện tích có khả năng trồng rừng trong toàn tỉnh để xây dựng kế hoạch cụ thể, chú trọng đầu tư xây dựng bộ giống chuẩn. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện phân cấp, ủy quyền cho các huyện, thành phố vùng động lực. Tập trung chỉ đạo, ưu tiên phát triển các mô hình Hợp tác xã để tạo nguồn lực, khơi thông tín dụng phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa. Triển khai xây dựng mô hình mỗi huyện 01 xã, mỗi xã 01 thôn điển hình về phát triển kinh tế theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

#### **4. Đẩy mạnh phát triển văn hóa xã hội và đảm bảo an sinh xã hội:**

a) Tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo, triển khai các mô hình có hiệu quả trong giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc đưa kỹ năng sống và văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số vào giảng dạy trong các trường học. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

b) Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tuyến cơ sở, duy trì luân phiên bác sĩ khám chữa bệnh tại các trạm y tế cấp xã. Tập trung đào tạo, chuẩn hóa về chuyên môn cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, khuyến khích phát triển các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân chất lượng cao, quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động hội đồng y các cấp, đẩy mạnh tiến độ thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

c) Khai thác, phát huy các giá trị văn hoá, di tích lịch sử, di tích danh lam thắng cảnh đã được công nhận, các lễ hội văn hóa, tín ngưỡng truyền thống các dân tộc để thu hút du lịch; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao từ cơ sở. Triển khai thực hiện giai đoạn I Dự án “Tu bổ, tôn tạo, nâng cấp nghĩa trang Liệt sỹ Vị Xuyên và xây dựng cụm Tượng đài” và dự án khu du lịch sinh thái, tâm linh xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn.



d) Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề; triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo theo chuẩn nghèo mới, phân đầu các huyện nghèo, xã nghèo (30a) giảm 6%. Ưu tiên thực hiện tốt các chính sách về việc làm, ổn định đời sống nhân dân, công tác an sinh xã hội. Tăng cường quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo, các hoạt động tín ngưỡng. Lãnh đạo toàn diện nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của “Hội nghề nhân dân gian” người có uy tín, già làng, trưởng dòng họ, trong công tác tuyên truyền, vận động, giữ gìn, phát triển phong tục tập quán, cải tạo các hủ tục lạc hậu ở vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá; chăm sóc và giáo dục thanh thiếu niên, trẻ em.

### **5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ đẩy mạnh các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh:**

a) Tập trung lãnh đạo thực hiện sớm hoàn thành việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh các bộ thủ tục hành chính chưa phù hợp để đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính; kiên quyết thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Nhân rộng mô hình Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính công ở các huyện có đủ điều kiện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập hệ thống cổng thông tin, mạng hành chính điện tử từ tỉnh đến cơ sở, hình thành cơ chế tương tác giữa tỉnh, các ngành, các cấp với doanh nghiệp qua Cổng Thông tin điện tử. Triển khai việc chấm điểm đánh giá của doanh nghiệp về môi trường đầu tư và chất lượng hoạt động của các sở, ban, ngành, huyện, thành phố.

b) Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là đại bản trọng điểm, chỉ đạo quyết liệt công tác thi hành án dân sự.

c) Thực hiện nghiêm pháp luật về pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong hội họp, tiếp khách, đi công tác nước ngoài, kỷ niệm, lễ hội... Công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách, đất đai, tài nguyên, tài sản nhà nước, đầu tư công, mua sắm công...Thí điểm thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công đối với một số chức danh và địa bàn phù hợp.

### **6. Tăng cường Quốc phòng – an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:**

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả nghị quyết của Trung ương về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng công tác tuyên quân; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng theo đúng kế hoạch. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Bắc Quang, Xín Mần, Yên Minh; diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, phường, thị trấn; diễn tập cụm tác chiến biên phòng; ứng phó cháy rừng và TKCN.

b) Chỉ đạo các lực lượng nắm chắc tình hình, quản lý địa bàn và các lĩnh vực; phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hoạt động vi phạm chủ quyền lãnh thổ, an ninh quốc gia, trật tự xã hội; nâng cao chất lượng thực hiện các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự; triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, kiểm chế tai nạn giao thông, giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra, không để bị động, bất ngờ, phát sinh điểm nóng trong mọi tình huống.



c) Tiếp tục duy trì, mở rộng quan hệ, hợp tác với các tổ chức quốc tế, đại sứ quán các nước tại Việt Nam; với các tỉnh, thành phố, các trường đại học, viện nghiên cứu mà tỉnh đã có chương trình giao lưu, hợp tác. Chú trọng củng cố, phát triển, nâng tầm mối quan hệ, hợp tác toàn diện với tỉnh Vân Nam và Quảng Tây (Trung Quốc); ưu tiên đầu tư cho các hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng - an ninh. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đối ngoại biên phòng, an ninh đối ngoại; hoàn thành việc tổ chức ký kết hữu nghị giữa các huyện, xã biên giới tỉnh Hà Giang với các huyện, trấn, hương giáp ranh phía Trung Quốc.

### **7. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận cao trong xã hội:**

Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin truyền thông; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân theo quy định pháp luật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách, pháp luật, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm và cung cấp những thông tin cần thiết phục vụ sự lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp. Đấu tranh, phản bác kịp thời, có tính thuyết phục cao đối với những thông tin sai trái, tạo đồng thuận cao trong xã hội.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 12 năm 2016.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ Ba thông qua. /.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr Tỉnh ủy; HĐND; UBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XIV;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Sở, Ban, Ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT; TT Công báo - tin học tỉnh;
- Lưu:VT. *H*

**CHỦ TỊCH**

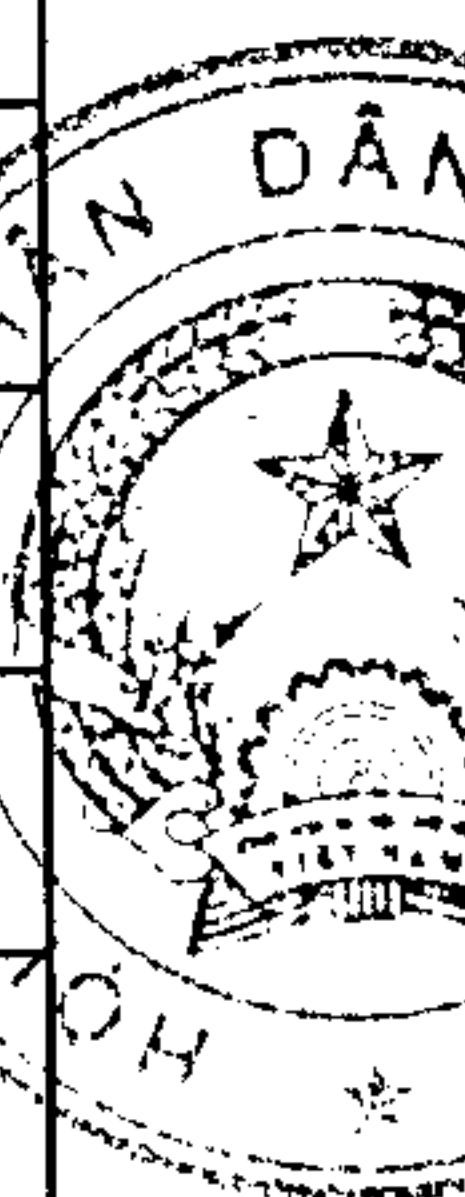


**Thào Hồng Sơn**

## PHỤ LỤC CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 50/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu chủ yếu:</b>		
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm bình quân	%	7.0
*	<b>Cơ cấu ngành kinh tế:</b>	%	100.0
2	- Nông, lâm nghiệp - Thủy sản	%	32.1
3	- Công nghiệp - Xây dựng	%	24.4
4	- Thương mại - Dịch vụ	%	43.5
5	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	1,936.0
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	6,734.0
7	Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	4,798.0
8	Tổng giá trị hàng hóa xuất - nhập khẩu qua cửa khẩu	Triệu USD	500.0
9	Tổng sản phẩm bình quân đầu người	Tr.đồng	22.2
10	Tổng sản lượng lương thực	Vạn tấn	39.86
11	Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân/ha đất trồng cây hàng năm	Tr.đồng	43.04
12	Tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp	%	31.50
13	Tỷ lệ che phủ rừng	%	55.3
14	Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới	Xã	23.0
15	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1.54
16	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm	%	4.2
17	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	87.5
18	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	49.3
19	Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề	%	40.0
20	Tỷ lệ huy động học sinh 6 -14 tuổi đến trường	%	98.7
21	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	27.2





22	Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	%	93.8
23	Bình quân bác sĩ/1 vạn dân	B.sĩ/vạn dân	10.2
24	Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch	%	90.5
25	Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	76.9
26	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom	%	93.5
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu cụ thể:</b>		
1	Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí nông thôn mới	Xã	101.0
2	Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí nông thôn mới	Xã	44.0
3	Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí nông thôn mới	Xã	9.0
4	Diện tích Chè đạt tiêu chuẩn VietGAP	Ha	3,830.0
5	Diện tích Cam đạt tiêu chuẩn VietGAP	Ha	1,000.0
6	Trồng rừng tập trung	Ha	8,295.0
7	Khoanh nuôi tái sinh rừng	Nghìn ha	20.6
8	Bảo vệ rừng	Nghìn ha	375.5
9	Chế biến Chè	Tấn	12,000.0
10	Khai thác và chế biến quặng các loại	Tấn	514,684.0
11	Điện sản xuất	Triệu Kwh	2,100.0
12	Nước máy sản xuất	1000 m3	4,400.0
13	Tỷ lệ thôn, bản có đường đi được xe cơ giới	%	89.5
14	Tỷ lệ đô thị hóa	%	27.0
15	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	Tỷ đồng	8,100.0
16	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng bình quân hằng năm	%	10.12
17	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	0.95
18	Tăng trưởng tín dụng hằng năm	%	10-12
19	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng	%	<3
20	Xử lý chất thải y tế	%	99.2
21	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo	%	99.5
22	Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1	%	99.8



23	Tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở vào học Trung học phổ thông (phổ thông và bổ túc)	%	67.0
24	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn (theo cân nặng)	%	22.3
25	Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm đủ các loại vắc xin	%	95.5
26	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa	%	61.0
27	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận đạt tiêu chí văn hóa	%	41.0
28	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo	%	85.0
29	Số lao động được giải quyết việc làm mới trong năm	Người	16,200
	Trong đó: Xuất khẩu lao động và làm việc tại các tỉnh bạn	Người	4,200
30	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	97.2
31	Tỷ lệ hộ được xem truyền hình	%	99.0
32	Xây dựng Làng văn hóa Du lịch tiêu biểu gắn với xây dựng nông thôn mới	Làng	

